

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2019/HS-ST
Ngày 05 - 11- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Hà;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hợp;

Ông Hoàng Đình Tuyển.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng tham gia phiên toà:
Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2019/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2019/HSST - QĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lộc Văn C, sinh ngày 02/12/1976. Tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Đức Q (đã chết) và bà Đinh Thị K; vợ: Nông Thị U; con: Có 01 con; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2019 đến nay; có mặt.

2. Lộc Minh N, sinh ngày 02/02/2000. Tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn C và bà Nông Thị U; vợ; con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2019 đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hứa Văn T, sinh năm 2000; vắng mặt.

2. Anh Đinh Hữu L, sinh năm 1990; vắng mặt.
 3. Anh Hứa Thanh T, sinh năm 1991; vắng mặt.
 4. anh Lương Văn Đ, sinh năm 1988; vắng mặt.
 5. Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1983; vắng mặt.
- *Người chứng kiến*: Anh Liễu Thành G, sinh năm 1991; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 20/6/2019, Lộc Văn C mang theo 4.000.000 (bốn triệu) đồng một mình đón xe khách từ nhà tại thôn P, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đến cửa khẩu T thuộc xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Lộc Văn C đi bộ theo đường mòn lên đỉnh đồi K thuộc địa phận thôn N, xã T2, huyện V, tỉnh Lạng Sơn gặp và hỏi mua ma túy với một người đàn ông Trung Quốc (khoảng 40 tuổi, không biết họ tên, địa chỉ). Lộc Văn C đưa 4.000.000 (bốn triệu) đồng cho người đàn ông và nhận lại 01 (một) gói giấy bên trong chứa 01 (một) cục chất bột màu trắng là ma túy Heroine, Lộc Văn C giấu số ma túy trên vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ theo đường cũ về khu vực cửa khẩu T bắt xe khách đi về nhà.

Về đến nhà, Lộc Văn C mang số ma túy Heroine mới mua được nghiền thành bột, rồi lấy các ống hút nhựa đóng thành 50 (năm mươi) gói ma túy, số ma túy còn lại Lộc Văn C gói trong 01 (một) tờ giấy bạc. Trong ngày Lộc Văn C sử dụng hết 14 gói, bán cho 10 người nghiện (Lộc Văn C không biết họ là ai) được 1.000.000 đồng. Tổng số sử dụng và bán là 24 gói ma túy. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày có Lương Văn Đ, Hoàng Văn C đến nhà Lộc Văn C chơi. Sau đó Lộc Văn C, Lộc Minh N (con trai Lộc Văn C), Lương Văn Đ, Hoàng Văn C đang ăn cơm ở nhà Lộc Văn C thì có Hứa Thanh T là người nghiện đến hỏi mua ma túy, Lộc Văn C chưa kịp lấy ma túy bán cho Hứa Thanh T thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng đến kiểm tra. Lộc Văn C tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy còn lại gồm 01 lọ thủy tinh có nắp cao su bên trong có 06 (sáu) gói ma túy cất trong túi quần bên phải Lộc Văn C đang mặc; 01 lọ nhựa màu trắng bên trong chứa 20 (hai mươi) gói ma túy cất giấu trong chạn bát ở nhà bếp và 01 (một) gói giấy bạc chứa ma túy cất giấu ở đầu giường trong nhà bếp cho tổ công tác. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi quần bên phải của Lộc Minh N đang mặc có 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có chứa 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ của Lộc Văn C: 01 lọ thủy tinh có nắp cao su bên trong có 06 (sáu) gói ma túy; 01 lọ nhựa màu trắng bên trong chứa 20 (hai mươi) gói ma túy, 01 (một) gói giấy bạc chứa ma túy, số tiền 2.964.000 đồng và 01 điện thoại NOKIA màu đen bên trong lắp 01 sim Viettel.

Vật chứng thu giữ của Lộc Minh N: 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có chứa 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng.

Ngày 21/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lộc Văn C thu giữ tổng số tiền 3.260.000 (ba

triệu hai trăm sáu mươi hai nghìn) đồng cùng một số đồ vật, giấy tờ gồm: 02 ống hút màu xanh; 01 ống hút màu vàng; 01 ống hút màu hồng dài khoảng 11 cm, đường kính 0,5 cm; 02 ống hút màu xanh; 01 ống hút màu vàng; 01 ống hút màu hồng dài khoảng 09 cm, đường kính 0,5 cm; 02 vỏ nilon loại bọc bơm kim tiêm sử dụng một lần đã bị cắt đứt 01 đầu, kích thước 11,5 cm x 4 cm; 01 vỏ hộp chè Thái Nguyên màu đỏ, chiều dài 11 cm, đường kính 7,5 cm có nắp đậy bằng kim loại đã rỉ sét, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lộc Văn C.

Tại Cơ quan điều tra Lộc Minh N khai: Khi Lộc Văn C vào nhà chính uống nước, Lộc Minh N đã vào bếp lấy một ít ma túy từ số ma túy ở gói giấy bạc của Lộc Văn C, rồi dùng mảnh giấy bạc khác gói lại giấu vào bao thuốc lá Thăng Long, bỏ vào túi quần bên phải Lộc Minh N đang mặc với mục đích để sử dụng cho bản thân, Lộc Văn C không biết việc Lộc Minh N lấy ma túy để sử dụng, Lộc Minh N không tham gia vào việc mua bán ma túy cùng Lộc Văn C.

Tại Cơ quan điều tra Lộc Văn C khai còn nhận: Trước ngày 20/6/2019 đã bán ma túy cho nhiều người nghiện nhưng Lộc Văn C chỉ nhớ được đã bán cho những người sau:

Ngày 18/6/2019 và ngày 19/6/2019 bán cho Hứa Thanh T mỗi ngày 01 gói với giá là 100.000 đồng/01 gói.

Ngày 19/6/2019 bán cho Lương Văn Đ 01 gói với giá là 100.000 đồng.

Ngày 18/6/2019 và ngày 19/6/2019 bán cho Hứa Văn T mỗi ngày 01 gói với giá là 100.000 đồng/01 gói.

Ngày 17/6/2019 bán cho Đinh Hữu L 01 gói với giá là 100.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã triệu tập, ghi lời khai đối với Hứa Thanh T, Hứa Văn T, Lương Văn Đ, Đinh Hữu L những người này khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình, lời khai của những người này phù hợp với lời khai của Lộc Văn C.

Tại bản Kết luận giám định số 255/KL-PC09 ngày 23/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Tang vật thu giữ của Lộc Văn C.

- *Chất bột màu trắng trong 06 (sáu) gói nhựa đựng trong 01 (một) lọ thủy tinh gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,220 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng đựng trong 20 (hai mươi) gói nhựa, đựng trong một lọ nhựa gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng là 0,705 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc, gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng là 0,055 gam (đã trừ bì). Tổng khối lượng ma túy Heroine thu giữ được của Lộc Văn C là 0,980 gam (đã trừ bì).*

- *Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc, gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng là 0,149 gam (đã trừ bì).*

Tại bản Cáo trạng số 75/CT - VKS ngày 16/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lộc Văn C về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

2015; truy tố bị cáo Lộc Minh N về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lộc Văn C và bị cáo Lộc Minh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng: Giữ nguyên quyết định đã truy tố đối với bị cáo Lộc Văn C và Lộc Minh N; sau khi đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lộc Văn C phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Lộc Minh N phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lộc Văn C mức án từ 07 năm đến 08 năm tù giam.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lộc Minh N mức án từ 01 năm đến 02 năm tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì các bị cáo là người nghiện ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại đã qua giám định, 02 ống hút màu xanh; 01 ống hút màu vàng; 01 ống hút màu hồng dài khoảng 11 cm, đường kính 0,5 cm; 02 ống hút màu xanh; 01 ống hút màu vàng; 01 ống hút màu hồng dài khoảng 09 cm, đường kính 0,5 cm; 02 vỏ nilon loại bọc bơm kim tiêm sử dụng một lần đã bị cắt đứt 01 đầu, kích thước 11,5 cm x 4 cm; 01 vỏ hộp chè Thái Nguyên màu đỏ, chiều dài 11 cm, đường kính 7,5 cm có nắp đáy bằng kim loại đã rỉ sét; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của bị cáo Lộc Văn C (trong tổng số tiền đã thu, giữ 6.224.000 đồng); trả lại cho bị cáo Lộc Văn C số tiền 5.224.000 đồng (trong tổng số tiền đã thu, giữ 6.224.000 đồng), 01 điện thoại di động NOKIA màu đen bên trong lắp 01 sim Viettel và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lộc Văn C.

Trong lời nói sau cùng bị cáo Lộc Văn C và bị cáo Lộc Minh N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, phù hợp với quy định của pháp luật Tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ.

Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 20/6/2019 tại nhà của mình ở Thôn P, xã T1, huyện V, tỉnh Lạng Sơn Lộc Văn C đã bán ma túy cho khoảng 10 người nghiện (Lộc Văn C không biết họ là ai) và đến 20 giờ cùng ngày cũng tại nhà mình Lộc Văn C đang bán ma túy cho Hứa Thanh T thì bị Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang, còn đối với Lộc Minh N qua quá trình bắt quả tang Lộc Văn C, Tổ công tác Công an huyện Văn Lãng tỉnh Lạng Sơn kiểm tra Lộc Minh N phát hiện trong túi quần bên phải Lộc Minh N đang mặc có một gói giấy bạc bên trong chứa chất ma túy đựng trong bao thuốc lá Thăng Long. Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng truy tố bị cáo Lộc Văn C về Tội mua bán trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015; truy tố cáo Lộc Minh N về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Lộc Văn C là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Lộc Minh N là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy gây mất trật tự an ninh, xã hội, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bản thân các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo Lộc Văn C vì lợi nhuận và bị cáo Lộc Minh N vì để sử dụng cho bản thân nên các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Để có hình phạt thỏa đáng, giúp các bị cáo nhận thức rõ về lỗi lầm cũng như chính sách khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lộc Văn C và bị cáo Lộc Minh N đều có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lộc Văn C và bị cáo Lộc Minh N không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, ngoài ra bị cáo Lộc Văn C có bố là ông Lộc Đức Q được được tặng thưởng

Huy chương kháng chiến hạng nhất, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, gia đình thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 6.224.000 đồng thu giữ của bị cáo Lộc Văn C trong đó có 1.000.000 đồng là tiền do bị cáo Lộc Văn C bán ma túy ngày 20/6/2019 mà có, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 1.000.000 đồng; số tiền còn lại 5.224.000 đồng (trong tổng số tiền 6.224.000 đồng thu giữ của bị cáo Lộc Văn C) đây là tiền do bị cáo bán đất mà có không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo số tiền 5.224.000 đồng; đối với 01 điện thoại NOKIA màu đen bên trong lắp 01 sim Viettel, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lộc Văn C do không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, trả lại cho bị cáo Lộc Văn C.

[9] Đối với người đàn ông Trung Quốc đã bán ma túy cho Lộc Văn C ngày 20/6/2019. Do điều kiện lãnh thổ và bị cáo Lộc Văn C không biết họ tên, địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[10] Đối với một số đối tượng nghiện khác đã mua ma túy với Lộc Văn C ngày 20/6/2019 do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của họ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[11] Đối với Hứa Thanh T, Hứa Văn T, Lương Văn Đ, Đinh Hữu L là những người nghiện chất ma túy đã nhiều lần mua ma túy với Lộc Văn C trước đó, mục đích để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tách và chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân các xã trên địa bàn huyện Văn Lãng đề nghị xem xét đưa vào diện quản lý theo Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn và Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29/6/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[13] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Các bị cáo, có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm b, c khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Lộc Văn C.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo Lộc Minh N.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh :

Tuyên bố bị cáo Lộc Văn C phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Tuyên bố bị cáo Lộc Minh N phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lộc Văn C 07 (bảy) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/6/2019.

Xử phạt bị cáo Lộc Minh N 01 (một) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/6/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Lộc Văn C và bị cáo Lộc Minh N.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong, ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Lộc Văn C”, có chữ ký và tên của những người có tên trong biên bản, đóng dấu của Công an xã T1 tại phần giáp lai. Bên trong phong bì có ma túy Heroine đã qua giám định còn lại; 01 (một) phong bì được niêm phong, ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Lộc Minh N”, có chữ ký và tên của những người có tên trong biên bản, đóng dấu của Công an xã T1 tại phần giáp lai. Bên trong phong bì có ma túy Heroine đã qua giám định còn lại; 02 (hai) ống hút màu xanh; 01 (một) ống hút màu vàng; 01 (một) ống hút màu hồng dài khoảng 11 cm, đường kính 0,5 cm; 02 (hai) ống hút màu xanh; 01 (một) ống hút màu vàng; 01 (một) ống hút màu hồng dài khoảng 09 cm, đường kính 0,5 cm; 02 (hai) vỏ nilon loại bọc bơm kim tiêm sử dụng một lần đã bị cắt đứt 01 đầu, kích thước 11,5 cm x 4 cm; 01 (một) vỏ hộp chè Thái Nguyên màu đỏ, chiều dài 11 cm, đường kính 7,5 cm có nắp đậy bằng kim loại đã rỉ sét.

3.2. Trả lại cho bị cáo Lộc Văn C 01 (một) chứng minh nhân thư dân mang tên Lộc Văn C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong lắp 01 (một) sim Viettel và số tiền 5.224.000 (năm triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn) đồng (trong tổng số tiền đã thu, giữ 6.224.000 đồng).

3.3. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng của bị cáo Lộc Văn C (trong tổng số tiền đã thu, giữ 6.224.000 đồng).

(Các vật chứng nêu trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 21/10/2019 và số tiền được ghi

chi tiết trong nội dung Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 17/9/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Lộc Văn C và bị cáo Lộc Minh N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (05/11/2019)/.

Nơi nhận:

- Bị cáo (2b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Văn Lãng (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Văn Lãng (2b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Văn Lãng (1b);
- Nhà tạm giữ Công an Huyện Văn Lãng (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Văn Lãng (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị Hà